

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ IA HRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /NQ-HĐND

Ia Hrung, ngày 17 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu
Quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrung**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ IA HRUNG
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2030; Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022- 2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2023/TT-UBDT ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Quyết định số 3360/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về phê duyệt khung chương trình tập

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

LIBRARY

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 202- 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 503/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025; Nghị quyết số 504/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 19/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Ia Grai khoá XIII kỳ họp Thứ Mười Tám (Chuyên đề) về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025; Nghị quyết số 215/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Ia Grai khoá XIII kỳ họp thứ Hai Mười Một về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025; Nghị quyết số 216/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Ia Grai khoá XIII kỳ họp thứ Hai Mười Một về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai về việc giao kế hoạch vốn và danh mục chi tiết thực hiện kế hoạch vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2025; Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai về việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025; Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai về việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025;

Xét Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Hrug về điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrug; Báo cáo số 10/BC-BKTNS ngày 15/9/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã Ia Hrug và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND xã tại kỳ họp Thứ Hai.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrug như nội dung Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Hrug. Cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrug (sau sắp xếp đơn vị hành chính) với tổng kế hoạch vốn từ 1.071 triệu đồng xuống còn 943,565 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Thay đổi đơn vị chủ đầu tư và theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(Có phụ lục 01 chi tiết kèm theo)

2. Điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrug (sau sắp xếp đơn vị hành chính), với tổng kế hoạch vốn là 911 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Thay đổi đơn vị chủ đầu tư và theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(Có phụ lục 02 chi tiết kèm theo)

3. Điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrug (sau sắp xếp đơn vị hành chính) với tổng kế hoạch vốn là 2.243 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Thay đổi đơn vị chủ đầu tư và theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(Có phụ lục 03 chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện đầu tư và thanh toán, quyết toán theo đúng quy định pháp luật.

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that this is crucial for ensuring the integrity of the financial system and for providing a clear audit trail.

2. The second part of the document outlines the specific procedures for recording transactions. It details the steps involved in the accounting process, from the initial entry of data into the system to the final review and approval of the records.

3. The third part of the document discusses the role of the accounting department in the overall management of the organization. It highlights the importance of providing accurate and timely financial information to management for decision-making purposes.

4. The fourth part of the document discusses the importance of maintaining the confidentiality of financial information. It outlines the measures that should be taken to protect this information from unauthorized access and disclosure.

5. The fifth part of the document discusses the importance of maintaining the accuracy of financial information. It outlines the measures that should be taken to ensure that all transactions are recorded correctly and that the financial statements are prepared in accordance with the relevant accounting standards.

6. The sixth part of the document discusses the importance of maintaining the integrity of the financial system. It outlines the measures that should be taken to prevent fraud and other forms of financial misconduct.

7. The seventh part of the document discusses the importance of maintaining the transparency of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that all financial transactions are clearly documented and that the financial statements are prepared in a transparent and accessible manner.

8. The eighth part of the document discusses the importance of maintaining the accountability of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that all financial transactions are properly authorized and that the financial statements are prepared in a manner that reflects the true financial position of the organization.

9. The ninth part of the document discusses the importance of maintaining the reliability of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that all financial transactions are recorded in a reliable and consistent manner.

10. The tenth part of the document discusses the importance of maintaining the security of the financial system. It outlines the measures that should be taken to protect the financial system from cyber threats and other forms of security breaches.

11. The eleventh part of the document discusses the importance of maintaining the efficiency of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that the financial system is operating in a cost-effective and efficient manner.

12. The twelfth part of the document discusses the importance of maintaining the flexibility of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that the financial system is able to adapt to changing circumstances and requirements.

13. The thirteenth part of the document discusses the importance of maintaining the scalability of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that the financial system is able to handle increasing volumes of transactions and data.

14. The fourteenth part of the document discusses the importance of maintaining the sustainability of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that the financial system is able to support the long-term growth and development of the organization.

15. The fifteenth part of the document discusses the importance of maintaining the innovation of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that the financial system is able to incorporate new technologies and techniques to improve its performance.

16. The sixteenth part of the document discusses the importance of maintaining the collaboration of the financial system. It outlines the measures that should be taken to ensure that the financial system is able to work effectively with other departments and systems within the organization.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã giám sát, đôn đốc các ngành chức năng thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Ia Hrungh khóa XIII, kỳ họp Thứ Hai, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 17 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT HĐND tỉnh (B/cáo);
- UBND tỉnh (B/cáo);
- TT Đảng ủy; TTr HĐND xã (B/cáo);
- BTT UBMTTQ xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, VP. *Ulam*



CHỦ TỊCH

Tông Thới Mốc
Tông Thới Mốc





PHỤ LỤC 01

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP CTMTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 17/9/2025 của HĐND xã Ia Hung)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị thực hiện	Tổng vốn sự nghiệp năm 2025	Trong đó			Nội dung thành phần số 3: TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CƠ CẤU LẠI NGÀNH NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN (Nội dung 8: Thực hiện hiệu quả chương trình phát triển du lịch nông thôn)			Nội dung thành phần số 7: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG; XÂY DỰNG CẢNH QUAN NÔNG THÔN SÁNG –XANH-SẠCH- ĐẸP, AN TOÀN; GIỮ GÌN VÀ KHÔI PHỤC CẢNH QUAN TRUYỀN THỐNG NÔNG THÔN (Nội dung 2: Thu gom, tái chế, sử dụng các loại chất thải theo nguyên lý tuần hoàn; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp ở Việt Nam; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa)			Nội dung thành phần số 9: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẬT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (Nội dung 1: Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới)			Nội dung thành phần số 10: GIỮ VỮNG QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ XÃ HỘI NÔNG THÔN			Nội dung thành phần số 11: TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH; NÂNG CAO NĂNG LỰC, TRUYỀN THÔNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI; THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA CẢ NƯỚC CHUNG SỨC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (Nội dung 1- Kinh phí đánh giá, theo dõi Bộ chỉ số nước sạch nông thôn)			Chủ đầu tư	Ghi chú
			NSTW	NS tỉnh	NS huyện	NSTW	NS tỉnh	NS huyện	NSTW	NS tỉnh	NS huyện	NSTW	NS tỉnh	NS huyện	NSTW	NS tỉnh	NS huyện	NSTW	NS tỉnh	NS huyện		
KẾ HOẠCH ĐÃ GIAO																						
1	Xã Ia Hung	85	45	40	0								20		45				20			Xã Ia Hung
2	Xã Ia Yok	946	754	40	152	544		62	210		90		20						20			Xã Ia Yok
3	Xã Ia Sao	40	0	40	0								20						20			Xã Ia Sao
	Tổng	1071	799	120	152	544	0	62	210	0	90	0	60	0	45	0	0	0	60			
KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH																						
1	Xã Ia Hung	943,565	823,565	120	0	544	0	0	210	0	0	0	60	0	45	0	0	24,565	60	0	Phòng Kinh tế, Phòng VHXX, UBMTTQVN, Công an xã Ia Hung	





PHỤ LỤC 02

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PTVBDDTTS và MN NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 17/9/2025 của HĐND xã Ia Hung)

DVT: Triệu đồng

Đơn vị	Tổng vốn sự nghiệp năm 2025	Trong đó			Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực						Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù			Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình						Chủ đầu tư	Ghi chú			
		NSTW	NS huyện	NS xã	Nội dung 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề			Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán			Tiểu dự án 2 - Nội dung 1: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc			Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN			Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			Tiểu dự án 1: Biễn dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG PTVĐBDDTTS và MN					Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.		
					NSTW	NS Huyện	NS xã	NSTW	NS Huyện	NS xã	NSTW	NS Huyện	NS xã	NSTW	NS Huyện	NS xã	NSTW	NS Huyện	NS xã	NSTW	NS Huyện	NS xã			NSTW	NS Huyện	NS xã
KẾ HOẠCH ĐÃ GIAO																											
Hưng	293	290	3		90			30			21			58			22	1		66	2		3		Xã Ia Hưng		
Der	247	244	3		50			18			21			58			28	1		66	2		3		Xã Ia Der		
Sao	296	293	3		90			33			21			59			22	1		66	2		2		Xã Ia Sao		
Yok	75	75	0		40			15						20											Xã Ia Yok		
	911	902	0		270	0	0	96	0		63	0		195	0	0	72	3	0	198	6		8	0	0		
KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH																											
Ia Hưng	911	902	0	9	270	0	0	96	0	0	63	0	0	195	0	0	72	0	3	198	0	6	8	0	0	VP HĐND-UBND xã, Phòng văn hoá - xã Hội xã, UBMTTQVN xã Ia Hưng	





PHỤ LỤC 03

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số: ~~15~~ **NQ-HĐND** ngày 17/9/2025 của HĐND xã Ia Hrunng)

ĐVT: Triệu đồng

Đơn vị	Tổng vốn sự nghiệp năm 2025	Trong đó		Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo			Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng			Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững						Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình						Chủ đầu tư	Ghi chú
		NSTW	NS huyện	Trong đó			Tiểu dự án 1: Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp			Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn			Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững			Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình			Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá				
				NSTW	NS huyện	NS xã	NSTW	NS huyện	NS xã	NSTW	NS huyện	NS xã	NSTW	NS huyện	NS xã	NSTW	NS huyện	NS xã	NSTW	NS huyện	NS xã		
KẾ HOẠCH ĐÃ GIAO																							
Xã Ia Yok	524	477	47	181	18		45	4		141	14		81	8		16	2		13	1		Xã Ia Yok	
Xã IaDer	582	528	54	202	20		50	5		149	16		81	8		25	3		21	2		Xã IaDer	
Xã Ia Sao	577	523	54	202	20		50	5		149	16		81	8		23	3		18	2		Xã Ia Sao	
Xã Ia Hrunng	560	510	50	202	20		50	5		148	14		85	9		14	1		11	1		Xã Ia Hrunng	
Tổng	2.243	2.038	205	787	78		195	19		587	60		328	33		78	9		63	6			
KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH																							
Kã Ia Hrunng	2.243	2.038	205	787	78		195	19		587	60		328	33		78	9		63	6		Phòng Kinh tế, Phòng VH-XH, UBMTTQVN xã Ia Hrunng	

